TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2021/QĐST-DS	*Đồng Phú, ngày 01 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2020 về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đồng Quảng T, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số 24/13, ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Chị Phạm Thị T1, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ 10, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Công H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 10, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về khoản nợ:* Các đương sự thống nhất là chị Phạm Thị T1, anh Trần Công H còn nợ ông Đồng Quảng T số tiền gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 15/3/2021 là 5.000.000 đồng. Cả gốc và lãi là 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng)

- *Về thời gian và phương thức trả nợ*: Nguyên đơn ông Đồng Quảng T và bị đơn chị Phạm Thị T1 thống nhất thỏa thuận bị đơn chị Phạm Thị T1, anh Trần Công H sẽ trả cho nguyên đơn ông Đồng Quảng T số tiền 55.000.000 đồng thành 09 đợt, cụ thể:

+ Đợt 1 vào ngày 24/4/2021, chị Phạm Thị T1 và anh Trần Công H sẽ trả cho ông T số tiền 6.000.000 đồng.

+ Đợt 2 vào ngày 24/5/2021, chị Phạm Thị T1 và anh Trần Công H sẽ trả cho ông T số tiền 6.000.000 đồng.

+ Đợt 3vào ngày 24/6/2021, chị Phạm Thị T1 và anh Trần Công H sẽ trả cho ông T số tiền 6.000.000 đồng.

+ Đợt 4 vào ngày 24/7/2021, chị Phạm Thị T1 và anh Trần Công H sẽ trả cho ông T số tiền 6.000.000 đồng.

+ Đợt 5 vào ngày 24/8/2021, chị Phạm Thị T1 và anh Trần Công H sẽ trả cho ông T số tiền 6.000.000 đồng.

+ Đợt 6 vào ngày 24/9/2021, chị Phạm Thị T1 và anh Trần Công H sẽ trả cho ông T số tiền 6.000.000 đồng.

+ Đợt 7 vào ngày 24/10/2021, chị Phạm Thị T1 và anh Trần Công H sẽ trả cho ông T số tiền 6.000.000 đồng.

+ Đợt 8 vào ngày 24/11/2021, chị Phạm Thị T1 và anh Trần Công H sẽ trả cho ông Thẩm số tiền 6.000.000 đồng.

+ Đợt 9 vào ngày 24/12/2021, chị Phạm Thị T1 và anh Trần Công H sẽ trả cho ông T số tiền 7.000.000 đồng.

- Chị Phạm Thị T1, anh Trần Công H có nghĩa vụ trả nợ theo 09 đợt nói trên cho ông T theo hình thức trả dần nêu trên đến khi hết số tiền gốc và lãi là 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng). Nếu chị T1 và anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ tháng nào thì ông T có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền yêu cầu chị T và anh H phải trả hết một lần toàn bộ số tiền nợ còn lại chưa trả.

- *Về các vấn đề khác*: Các bên đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Là 1.375.000 đồng (Một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), nguyên đơn ông Đồng Quảng T và bị đơn chị Phạm Thị T1 thống nhất thỏa thuận chị T và anh H chịu. Hoàn trả lại cho ông Đồng Quảng T số tiền tạm ứng án phí là 1.458.250 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn hai trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu tiền số 0004347 ngày 13/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nguyên Hoàng